

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Traphaco số 10/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/3/2019.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1. THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO NĂM 2018

Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo năm 2018 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ so với kế hoạch	Tỷ lệ so với 2017
		(Tỷ đồng)	(Tỷ đồng)	%	%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.400	1.798	75%	96%
1.1	Hàng sản xuất:	1.800	1.472	82%	98%
1.2	Hàng xuất nhập khẩu ủy thác và cung cấp dịch vụ, hàng khác:	300	97	32%	65%
1.3	Doanh thu từ công ty con	300	229	76%	100%
2	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	300	156,27	52%	65%



Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 (Báo cáo hợp nhất)

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.589.862.038.209
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	1.106.059.699.835
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	414.536.730.000
2.2	Thặng dư vốn	133.021.732.000
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	376.291.037.483
3	Tổng Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.798.349.666.292
4	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	863.658.955.814
5	Chi phí bán hàng	485.528.676.504
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	222.452.464.674
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	216.210.305.614
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	174.773.496.962
9	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	156.277.889.721

Chi tiết các báo cáo như Tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 99,32% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 2. THÔNG QUA PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Số lượng	Tăng trưởng so với 2018

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Số lượng	Tăng trưởng so với 2018
1	Doanh thu hợp nhất (không VAT)	Tỷ VNĐ	2.160	15%
1.1	Doanh thu công ty mẹ	Tỷ VNĐ	1.900	16%
	- Doanh thu sản phẩm sản xuất (Traphaco & công ty con SX)	Tỷ VNĐ	1.800	16%
	- Doanh thu sản phẩm nhập khẩu phân phối	Tỷ VNĐ	100	8%
1.2	Doanh thu được cộng từ công ty con	Tỷ VNĐ	260	9%
2	Lợi nhuận hợp nhất (sau thuế)	Tỷ VNĐ	205	30%
3	Thu nhập bình quân người LĐ công ty mẹ tăng so với năm 2018	%	0-5%	

- Giữ vững và phát triển thị trường OTC.
- Quan tâm phát triển thị trường ETC thành một mục tiêu chiến lược.
- Thúc đẩy tăng trưởng thị trường miền Nam.
- Tăng cường hợp tác quốc tế để tăng trưởng dòng doanh thu từ nhập khẩu.
- Đẩy mạnh khai thác hiệu quả dự án Nhà máy mới.
- Xúc tiến việc đạt chuẩn GMP-EU cho Nhà máy mới.
- Tích cực hoạt động chuyển giao công nghệ có hiệu quả.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, năm 2019 có 05 sản phẩm mới.
- Tiếp tục triển khai ERP trên toàn hệ thống.
- Áp dụng có hiệu quả công cụ KPIs trên toàn hệ thống.
- Đổi mới hoạt động Marketing và phát triển thương hiệu gắn với tăng trưởng.
- Tối ưu chi phí (đặc biệt là kiểm soát chi phí quản lý).
- Thông qua người đại diện vốn, tăng cường quản trị các công ty con, đảm bảo hoạt động theo đúng định hướng Công ty mẹ; nâng cao hiệu quả hoạt động, đạt các chỉ tiêu kế hoạch 2019; đóng góp vào chuỗi giá trị Traphaco.

Chi tiết báo cáo như Tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 99,32% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 3. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2018

Theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần TRAPHACO, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ năm 2018 là **156.277.889.721** đồng (Theo Báo cáo hợp nhất).

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (đã trừ lợi ích của cổ đông thiểu số) dùng để phân phối		156.277.889.721
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	9%	14.065.010.074
Chi trả cổ tức năm 2018	30%/Vốn điều lệ (bằng tiền mặt)	124.351.620.000
Quỹ Đầu tư và phát triển	50% Lợi nhuận còn lại	8.930.629.824
Lợi nhuận chưa phân phối	50% Lợi nhuận còn lại	8.930.629.823

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018, cụ thể:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 3.500.000.000 đồng.
- Thù lao Ban Kiểm soát: 600.000.000 đồng
- (*) Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp

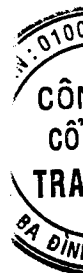
Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 4. THÔNG QUA DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2019; THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS NĂM 2019

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Dự kiến Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	9% LNST hợp nhất
Tỷ lệ cổ tức năm 2019	30%/vốn điều lệ bằng tiền mặt
Lợi nhuận còn lại bổ sung quỹ Đầu tư phát triển và Lợi nhuận chưa phân phối	Phần còn lại

- Thù lao Hội đồng quản trị: 3.500.000.000 đồng.
- Thù lao Ban Kiểm soát: 600.000.000 đồng.
- (*) Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp



Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tạm trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi trong năm dựa trên thực tế kết quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận trong năm theo tỷ lệ trích quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 5. THÔNG QUA VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và phê duyệt Công ty kiểm toán nằm trong nhóm Big4, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, phù hợp với quy mô và yêu cầu công ty, để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng kiểm toán.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 99,32% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 6. THÔNG QUA VIỆC KÝ HỢP ĐỒNG VỚI CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO VÀ CÔNG TY TNHH TRAPHACO HUNG YÊN

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc ký hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên, giao cho HĐQT trong năm 2019 chủ động xem xét, phê duyệt các Hợp đồng ký giữa Công ty CP Traphaco với Công ty CP công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên, trên tinh thần đảm bảo quyền lợi của Traphaco. Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ phê duyệt của HĐQT, ký kết và thực hiện các Hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.



ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2019.

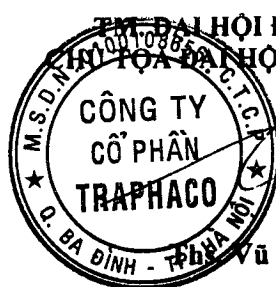
Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website TRAPHACO;
- UBCKNN/Sở GD&ĐT;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD;
- Các thành viên Ban Kiểm soát;
- Lưu HC

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp ĐHCĐ năm 2019;
- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;



TH. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HỘI - CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY
CỔ PHẦN
TRAPHACO

Vũ Thị Thuận

